

Thủy Nguyên, ngày 13 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai báo cáo thường niên năm 2025  
và dự toán thu chi quỹ ngoài ngân sách năm học 2025 -2026**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN DƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng.*

*Căn cứ Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND thành phố Hải Phòng sửa đổi về bổ sung một số điều của Quyết định số 62/QĐ-UBND.*

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT- BGDDT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống Giáo dục Quốc dân;*

*Căn cứ dự toán ngân sách giao đầu năm của phòng Kinh tế & hạ tầng phường Thủy Nguyên giao cho trường Tiểu học Tân Dương.*

*Theo đề nghị của Kế toán trưởng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu báo cáo thường niên năm 2025 và dự toán thu-chi các quỹ ngoài ngân sách năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Tân Dương (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) tổ trưởng, kế toán trưởng, các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu:VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Kim Oanh**

**PHỤ LỤC**  
**Phần A:**  
**BÁO CÁO THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025**

1. Phần thu:

Tổng dự toán NS nhà nước cấp đến T8/2025 : **6.635.300.680 đồng**

2. Phần chi :

Stt	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
1	- Chi lương, phụ cấp và chế độ được hưởng theo lương và chi thường xuyên tại đơn vị; chi nghiệp vụ chuyên môn; sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình hạ tầng, chi thường theo ND 73/2024,...	<b>6.241.217.890</b>	
	<b>Tổng chi :</b>	<b>6.241.217.890</b>	

Dư: **394.082.790 đồng** (số dư trên Tài khoản tại Kho bạc tính đến T9/2025).

**Phần B:**  
**DỰ TOÁN THU CHI QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH NĂM HỌC 2025-2026**

**I. Thu theo quy định: Bảo hiểm y tế**

**1. Tổng số lớp:** 21 lớp – 696 HS (*HS hộ cận nghèo, bảo trợ xã hội, con lực lượng công an, quốc phòng không thuộc đối tượng tham gia*)

**2. Mức thu:** 631.800 đồng/12 tháng.

\* Học sinh lớp 1 thu theo hạn thẻ:

- Hạn thẻ 15 tháng từ 01/10/2025 đến 31/12/2026 : 789.750 đ

- Hạn thẻ 14 tháng từ 01/11/2025 đến 31/12/2026: 737.100 đ

- Hạn thẻ 13 tháng từ 01/12/2025 đến 31/12/2026: 684.450 đ

- Hạn thẻ 12 tháng từ 01/01/2026 đến 31/12/2026: 631.800 đ

**3. Thời gian thu:** Lớp 1 – tháng 9. Lớp 2, 3, 4, 5 – Tháng 11.

**4. Nội dung chi:** Nộp BHXH cơ sở Thủy Nguyên.

**II. Các khoản thu dạy liên kết theo đăng ký của Phụ huynh học sinh**

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Nội dung chi
1	Tiếng Anh giáo viên người NN	35.000 đ/ tiết (140.000/tháng)	- Hợp đồng về việc hợp tác giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh với Trung tâm ngoại ngữ NewSky: + Chi nộp về Trung tâm: 83% + Để lại trường 17% chi các mục: - Chi nộp thuế: 2% - Chi công tác quản lý: 6% - Chi hỗ trợ CSVN: 4% - Chi phúc lợi 5%
2	Tiếng Anh giáo viên Việt Nam	10.000 đ/ tiết (40.000/tháng)	- Hợp đồng về việc hợp tác giảng dạy Tiếng Anh cho học sinh với Trung tâm ngoại ngữ NewSky: + Chi nộp về Trung tâm: 83% + Để lại trường 17% chi các mục: - Chi nộp thuế: 2% - Chi công tác quản lý: 6% - Chi hỗ trợ CSVN: 4% - Chi phúc lợi 5%

3	Kỹ năng sống (với các lớp không học Stem)	12.000 đ/ tiết (48.000/tháng)	- Hợp đồng liên kết đào tạo giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh với Trung tâm KNS Tâm Việt + Chi nộp về Trung tâm: 83% + Để lại trường 17% chi các mục: - Chi nộp thuế: 2% - Chi công tác quản lý: 6% - Chi hỗ trợ CSVC: 4% - Chi phúc lợi 5%
4	Hoạt động trải nghiệm STEM	80.000/tháng	- Hợp đồng về việc hợp tác giảng dạy cho học sinh với Trung tâm GD ngoài giờ chính khóa STEM K12PLUS : + Chi nộp về Trung tâm: 83% + Để lại trường 17% chi các mục: - Chi nộp thuế: 2% - Chi công tác quản lý: 6% - Chi hỗ trợ CSVC: 4% - Chi phúc lợi 5%

Số tiền thu chi quyết toán theo tháng.

### III. Các khoản thu phục vụ học sinh theo đăng ký của Phụ huynh

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Nội dung chi
1	Nước uống tinh khiết	10.000/HS/tháng	- Ký hợp đồng với Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Minh Nguyệt cung cấp nước uống cho học sinh: thanh toán 100% cho công ty
2	Trông xe (với học sinh đi xe)	30.000 đ/ tháng	- Chi hỗ trợ công tác sắp xếp, quản lý xe của học sinh cho bảo vệ: 3.000.000đ/tháng - Chi nộp thuế 10% (GTGT 5%, TNDN 5%) - Chi hỗ trợ CSVC cho việc trông xe: 3% - Còn lại chi phúc lợi.
3	Quản lý học sinh ngoài giờ chính khóa	10.000 đ/ tiết	+ Chi 70% cho GV trực tiếp quản lý ngoài giờ + Chi 15% cho công tác quản lý: (QL CM 10%, QLQ 5%) + Chi 7% hỗ trợ cơ sở vật chất + Chi 6% phúc lợi + Chi 2% nộp thuế TNDN
4	Hỗ trợ 2 buổi/ngày	30.000/HS/tháng	- Chi nộp thuế TNDN: 2% Còn lại chi: - Chi hỗ trợ cơ sở vật chất, điện, nước...
5	Tiền ăn bán trú	30.000/HS/ngày (Thu theo số buổi ăn thực tế)	- Hợp đồng với công ty TNHH thương mại dinh dưỡng Đại Nam về việc cung cấp suất ăn cho học sinh: thanh toán 100% cho công ty.
6	Chăm sóc bán trú (với HS ăn)	150.000/HS/tháng	- Chi trả công cho GV chăm sóc bán trú và tiền ăn của QL- GV bán trú ( 70%) - Chi công tác quản lý, tổ chức bán trú ( 15%)

	bán trú)		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi công tác quản lý quỹ ( 5%)</li> <li>- Chi bảo vệ (2%)</li> <li>- Chi lao công ( 4%)</li> <li>- Chi quản lý ATTP ( 2%)</li> <li>- Chi nộp thuế TNDN (2%)</li> </ul>
7	Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú	+HS ăn lần đầu: 300.000đ/năm + HS đã ăn bán trú năm học trước: 200.000đ/năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi mua bổ sung trang thiết bị , đồ dùng, vật dụng phục vụ bán trú: bàn ghế ăn, chăn, gối, cây lau nhà, chổi, khay hót, nước lau sàn, giặt chăn gối, ...</li> </ul>

#### IV. Các khoản thu khác

\* **Quỹ Vòng tay bè bạn:** Thông qua quyên góp của đội viên, thiếu nhi: thu gom giấy vụn, phế liệu,...tổ chức trưng bày và bán các sản phẩm lao động, tiết kiệm khác của thiếu nhi tối thiểu 1.000đ/tuần.

#### Dự kiến chi

- Nộp 25 % xây dựng Quỹ *Vòng tay bè bạn* cấp phường, cấp TP.
- 75 % xây dựng Quỹ *Vòng tay bè bạn* Liên đội.
- + Chi các hoạt động đội: Đại hội Liên đội, ĐH cháu ngoan BH, tham gia các hội thi Sơn ca, ca múa nhạc, bóng đá...
- + Chi thưởng các cuộc thi của đội, hoạt động đội. In phiếu cháu ngoan BH.
- + Chi mua CSVC Đội: Trống đội, quần áo nghi thức Đội, in khẩu hiệu đội...
- + Chi công tác tập huấn đội.